

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAİ**  
**TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2022/HS-ST  
Ngày 12/9/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAİ, TỈNH THÁI NGUYÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Tất Thắng;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Tạ Việt Hồng và bà Hoàng Thị Thúy.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Kim Thị Thanh Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

**- Đại diện VKSND huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:**  
Bà Nguyễn Thị Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2022 đối với:

**- Bị cáo: Nông Văn Đ**, sinh ngày 11 tháng 8 năm 1994 tại Thái Nguyên;

Nơi cư trú: Xóm N, xã LM, huyện VN, tỉnh TN; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nông Văn K, sinh năm 1972 và bà Hà Thị V, sinh năm 1974; Anh, chị em ruột: Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 01; Chưa có vợ, con;

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 tiền sự, ngày 25/9/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/6/2022 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt tại phiên tòa.

**- Người bào chữa cho bị cáo :** Bà Lê Thúy Hằng – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

**- Người chứng kiến:**

+ Anh Bế Thành C, sinh năm 1985; Vắng mặt.

Địa chỉ: TDP TL, thị trấn ĐC, huyện VN, Tỉnh TN.

+ Anh Đường Văn Hồng L, sinh năm 1985; Vắng mặt.

Địa chỉ: TDP TL, thị trấn ĐC, huyện VN, tỉnh TN.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 26/6/2022 tổ công tác của Công an thị trấn ĐC, huyện VN tiến hành tuần tra xử lý vi phạm trên địa bàn thị trấn ĐC, khi đến khu vực gần Nghĩa trang thuộc tổ dân phố LL, thị trấn ĐC đã phát hiện một người nam giới đang đi bộ một mình có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật nên đã tiếp cận để kiểm tra. Quá trình kiểm tra người này trình bày tên là Nông Văn Đ, sinh năm 1994, nơi cư trú: Xóm N, xã LM, huyện VN, tỉnh TN và tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 gói giấy đang cầm ở tay trái. Đ khai nhận bên trong gói giấy đựng chất ma túy loại Heroine. Tổ công tác kiểm tra gói giấy Đ giao nộp được gói bằng một mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng bên trong chứa chất màu trắng dạng bột nghi là chất ma túy, đã tiến hành niêm phong gói giấy đựng chất màu trắng vào phong bì ký hiệu A và tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với Nông Văn Đ. Sau đó đưa Đ cùng vật chứng về Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Võ Nhai để giải quyết theo thẩm quyền.

Cùng ngày tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng và lấy mẫu vật giám định đối với 01 phong bì ký hiệu A thì xác định được khối lượng là 0,145 gam. Đã lấy toàn số chất màu trắng dạng bột niêm phong vào phong bì ký hiệu M để gửi giám định.

Tại kết luận giám định số 975/KLGD ngày 04/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Số chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu M gửi giám định là chất ma túy loại Heroine; có khối lượng là 0,145 gam.

Tại cơ quan điều tra Nông Văn Đ khai nhận: Bản thân là người nghiện chất ma túy, loại Heroine. Khoảng 13 giờ ngày 26/6/2022 Đ đã xin đi nhờ được xe mô tô của một người đi đường không quen biết đến ngã tư thị trấn ĐC. Sau đó đi bộ một mình đến khu vực có cây Đa gần chợ thị trấn ĐC, huyện VN để tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi, Đ gặp và hỏi mua Heroine của một người đàn ông không quen biết với giá 200.000 đồng, người này đồng ý và bảo Đ đi cùng đến khu vực Nghĩa trang của tổ dân phố LL giao dịch để tránh bị phát hiện. Sau đó Đ ngồi xe mô tô của người đàn ông này, khi đến khu vực trên người đàn ông này đã ném một gói giấy xuống đất và nói bên trong đựng ma túy, Đ xuống xe nhặt gói giấy lên mở ra kiểm tra và gói lại, rồi trả cho người đó số tiền 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Đ cầm ở tay trái mục đích để tìm chỗ vắng để sử dụng. Nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an thị trấn ĐC kiểm tra, Đ đã chấp hành tự giác giao nộp gói ma túy vừa mua được cho tổ công tác.

Tại bản Cáo trạng số 40/CT-VKSVN ngày 30 tháng 8 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Nông Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện VN đã trình bày bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử

tuyên bố bị cáo Nông Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt từ 15 đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong kí hiệu M bên trong có 0,130 gam mẫu M còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu M; 01 vỏ phong bì kí hiệu V bên trong có 01 mảnh giấy một mặt màu trắng một mặt màu vàng, 01 vỏ phong bì niêm phong kí hiệu A.

Về án phí: Trong vụ án này, bị cáo Nông Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Xác định việc truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên do bị cáo còn trẻ, trình độ học vấn thấp, thiếu hiểu biết pháp luật, sau khi bị đưa đi cai nghiện bắt buộc bị bạn bè rủ rê lôi kéo nên tái nghiện và sử dụng ma túy. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, khi bị phát hiện bị cáo đã tự nguyện giao nộp ma túy cho tổ công tác và thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng mức án 15 tháng tù, miễn hình phạt bổ sung và án phí cho bị cáo.

Bị cáo không tranh luận, nhất trí với bản luận tội.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin hưởng mức án thấp.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Võ Nhai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã cơ thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện VN truy tố là đúng người, đúng tội.

Xét thấy, lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu khác thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để xác định: Hồi 13 giờ 30 phút ngày 26/6/2022, tại đoạn đường gần khu vực nghĩa trang thuộc tổ dân phố LL, thị trấn

ĐC, huyện VN, tỉnh TN, Nông Văn Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,145 gam Heroine với mục đích để sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an thị trấn ĐC, huyện VN, tỉnh TN đã phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nông Văn Đ đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, nội dung Điều luật quy định như sau:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép trái chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a)...*

*...*

*c) Heroine,... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.”*

Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật đã quy định.

[3]. Xét tính chất hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc dược của Nhà nước, làm mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Ma túy là một loại độc dược gây nghiện khi sử dụng nó sẽ làm con người bị lệ thuộc và mất đi nhân cách, nó còn là một trong những nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Hành vi nêu trên của bị cáo bị pháp luật ngăn cấm, bị xã hội lên án, do đó cần phải bị xử phạt mức án nghiêm khắc để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về nguồn gốc số ma túy Heroine thu giữ, Nông Văn Đ khai mua của một người đàn ông ông không quen biết tại khu vực nghĩa trang thuộc tổ dân phố LL, thị trấn ĐC, huyện VN. Nên cơ quan điều tra không có căn cứ để mở rộng điều tra làm rõ.

[4]. Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo Đ là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, khi còn nhỏ được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 9/12 sau đó nghỉ học ở nhà lao động tự do. Hiện vẫn ở cùng bố mẹ đẻ, là đối tượng nghiện ma túy đã có 01 tiền sự.

[5]. Căn cứ vào tính chất, mức độ tội phạm do bị cáo thực hiện, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết xử phạt bị cáo Nông Văn Đ từ mức án từ 18 đến 21 tháng tù và buộc cách ly xã hội mới đủ điều kiện để giáo dục bị cáo và

rắn đẽ, phòng ngừa chung. Đồng thời cần tiếp tục tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân không mang tính vụ lợi. Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, hiện đang sống chung với bố mẹ ở tại Xóm N, xã LM, huyện VN, tỉnh TN, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nên miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) cho bị cáo.

[7]. Về vật chứng của vụ án cần được xử lý như sau: 01 phong bì niêm phong kí hiệu M bên trong có 0,130 gam mẫu M còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu M. 01 vỏ phong bì kí hiệu V bên trong có 01 mảnh giấy một mặt màu trắng một mặt màu vàng, 01 vỏ phong bì kí hiệu A. Đây là số ma túy còn lại sau giám định cầm sử dụng lưu hành và các vỏ bao bì không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí: Trong vụ án này, lẽ ra bị cáo Nông Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, tuy nhiên do bị cáo thuộc đối tượng được miễn án phí, là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn đã có đơn xin miễn án phí nên Hội đồng xét xử căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/ 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9]. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng pháp luật xử bị cáo với mức hình phạt trong phần luận tội là có căn cứ. Ý kiến bào chữa của người bào chữa cho bị cáo là có cơ sở tuy nhiên về đề nghị áp dụng mức hình phạt còn nhẹ chưa tương xứng với tính chất, hành vi của bị cáo.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố:** Bị cáo Nông Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**1. Về hình phạt:** Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Nông Văn Đ 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 26/6/2022.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo Nông Văn Đ 45 (*Bốn mươi lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo việc thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

**2. Về vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong kí hiệu M bên trong có 0,130 gam mẫu M còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu M; 01 vỏ phong bì kí hiệu V bên trong có 01 mảnh giấy một mặt màu trắng một mặt màu vàng, 01 vỏ phong bì kí hiệu A.

*(Vật chứng đã được chuyển đến Chi cục THADS huyện Võ Nhai theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Võ Nhai với Chi cục THA dân sự huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên ngày 30/8/2022).*

**3. Về án phí:** Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/ 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo .

**4. Quyền kháng cáo:** Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện Võ Nhai;
- Công an huyện Võ Nhai;
- Chi cục T.H.A DS huyện Võ Nhai;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VT, T.H.A HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Tất Thắng**